

Số: 100 /KH- UBND

Tây Tiền Hải, ngày 14 tháng 7 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện chiến dịch 90 ngày làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa dữ liệu của 12 cơ sở dữ liệu chuyên ngành y tế trên địa bàn xã Tây Tiền Hải

Thực hiện Kế hoạch số 1248/KH-BYT ngày 06/7/2026 của Bộ Y tế ban hành Kế hoạch Triển khai chiến dịch 90 ngày làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa dữ liệu của 12 cơ sở dữ liệu chuyên ngành y tế; Công văn số 4294/UBND-KGVX ngày 07/7/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh và Kế hoạch số 4532/KH-SYT ngày 11/7/2026 của Sở Y tế về việc phối hợp triển khai thực hiện chiến dịch 90 ngày làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa dữ liệu của 12 cơ sở dữ liệu chuyên ngành y tế, Sở Y tế ban hành Kế hoạch Triển khai chiến dịch 90 ngày làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa dữ liệu của 12 cơ sở dữ liệu chuyên ngành y tế tỉnh Hưng Yên.

Ủy ban nhân dân xã Tây Tiền Hải ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện chiến dịch 90 ngày làm sạch, làm giàu, chuẩn hoá dữ liệu của 12 cơ sở dữ liệu chuyên ngành y tế, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả Chiến dịch 90 ngày làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa dữ liệu của 12 cơ sở dữ liệu chuyên ngành y tế trên địa bàn xã theo chỉ đạo của Bộ Y tế và Sở Y tế; nâng cao chất lượng dữ liệu chuyên ngành y tế bảo đảm các tiêu chí **Đúng - Đủ - Sạch - Sống - Thống nhất - Dùng chung - Thông suốt - Đồng bộ**, phục vụ công tác quản lý nhà nước, chỉ đạo điều hành, cải cách hành chính và chuyển đổi số trong lĩnh vực y tế.

- Rà soát, cập nhật, bổ sung, xác minh và chuẩn hóa dữ liệu của 12 cơ sở dữ liệu chuyên ngành tại tuyến y tế cơ sở; khắc phục tình trạng dữ liệu thiếu, sai lệch, không đồng bộ, trùng lặp hoặc chưa được cập nhật; góp phần nâng cao chất lượng các cơ sở dữ liệu chuyên ngành y tế của tỉnh và của Bộ Y tế.

- Tăng cường kết nối, chia sẻ và đồng bộ dữ liệu giữa Trạm Y tế xã với các hệ thống thông tin chuyên ngành của Bộ Y tế, Sở Y tế, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành khác theo quy định của pháp luật.

- Nâng cao hiệu quả khai thác, sử dụng dữ liệu phục vụ công tác khám bệnh, chữa bệnh, y tế dự phòng, an toàn thực phẩm, dân số, quản lý nhân lực y tế, quản

lý môi trường y tế và các lĩnh vực chuyên môn khác; góp phần cải cách hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp.

- Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị và cán bộ, công chức, viên chức trong công tác quản lý, tạo lập, cập nhật và khai thác dữ liệu; hình thành quy trình quản trị dữ liệu thường xuyên sau khi kết thúc chiến dịch nhằm duy trì dữ liệu luôn chính xác, đầy đủ, kịp thời.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai phải được thực hiện nghiêm túc, đồng bộ, đúng tiến độ, đúng nội dung chỉ đạo của Bộ Y tế, Sở Y tế; phân công rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, cá nhân; xác định rõ vai trò của người đứng đầu; bảo đảm phối hợp chặt chẽ trong quá trình tổ chức thực hiện.

- Bảo đảm 100% dữ liệu thuộc 12 cơ sở dữ liệu chuyên ngành y tế trên địa bàn xã được rà soát, đối chiếu, cập nhật, chuẩn hóa theo đúng quy định; ưu tiên xử lý các dữ liệu thiếu thông tin, sai định dạng, sai logic nghiệp vụ, trùng lặp hoặc chưa được đồng bộ.

- Bảo đảm 100% các phòng, đơn vị sự nghiệp trực thuộc, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập và ngoài công lập, cơ sở tiêm chủng, cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của ngành y tế tham gia triển khai theo nhiệm vụ được phân công.

- Việc xác minh thông tin phải bảo đảm khách quan, chính xác, đúng quy trình; không tự ý chỉnh sửa, xóa, gộp hoặc thay đổi trạng thái dữ liệu khi chưa có căn cứ nghiệp vụ hoặc chưa được cơ quan có thẩm quyền xác nhận.

- Bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu cá nhân, dữ liệu sức khỏe và các dữ liệu nhạy cảm trong toàn bộ quá trình rà soát, cập nhật, khai thác và chia sẻ dữ liệu theo quy định của pháp luật.

- Tăng cường phối hợp giữa Trạm Y tế, Công an xã, Văn phòng HĐND và UBND xã (bộ phận Tư pháp - Hộ tịch), Phòng Văn hóa - Xã hội, thôn và các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc xác minh, đối soát, chuẩn hóa dữ liệu, góp phần thực hiện hiệu quả Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia.

- Kết quả triển khai phải được theo dõi, kiểm tra, đánh giá thường xuyên; thực hiện chế độ kiểm tra, giám sát, báo cáo định kỳ và đột xuất; kịp thời phát hiện, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai; duy trì việc cập nhật, làm sạch và quản trị dữ liệu thường xuyên sau khi kết thúc Chiến dịch.

II. NỘI DUNG TRIỂN KHAI VÀ TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

1. Nội dung thực hiện

Triển khai Chiến dịch 90 ngày làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa đối với 12 cơ sở dữ liệu chuyên ngành y tế thuộc phạm vi quản lý hoặc có liên quan đến địa bàn xã, gồm:

1. Cơ sở dữ liệu cơ sở trợ giúp xã hội.
2. Cơ sở dữ liệu đối tượng trợ giúp xã hội.
3. Cơ sở dữ liệu lĩnh vực y tế dự phòng, HIV/AIDS.
4. Cơ sở dữ liệu môi trường cơ sở y tế.
5. Cơ sở dữ liệu người khuyết tật.
6. Cơ sở dữ liệu người làm công tác xã hội.
7. Cơ sở dữ liệu quản lý trẻ em.
8. Cơ sở dữ liệu an toàn thực phẩm.
9. Cơ sở dữ liệu khám bệnh, chữa bệnh.
10. Cơ sở dữ liệu nhân lực y tế.
11. Hệ thống quản lý thông tin tiêm chủng quốc gia.
12. Hệ thống thông tin lĩnh vực sức khỏe bà mẹ, trẻ em và sức khỏe sinh sản.

2. Tiến độ thực hiện

Stt	Nội dung hoạt động	Thời gian thực hiện	Sản phẩm đầu ra
1	Giai đoạn 1. Khởi động và tổ chức triển khai - Ban hành Kế hoạch triển khai của Ủy ban nhân dân xã. - Thành lập Tổ dữ liệu xã và phân công nhiệm vụ cho các thành viên. - Xác định đầu mối phụ trách từng nhóm dữ liệu thuộc 12 cơ sở dữ liệu chuyên ngành y tế. - Thiết lập cơ chế phối hợp, chế độ thông tin, báo cáo và lịch kiểm tra, đôn đốc thực hiện.	06/7/2026-14/7/2026	- Kế hoạch của Ủy ban nhân dân xã. - Quyết định thành lập Tổ dữ liệu xã. - Danh sách đầu mối phụ trách các cơ sở dữ liệu.
2	Giai đoạn 2. Rà soát, kiểm kê và chuẩn hóa quy tắc dữ liệu - Rà soát hiện trạng dữ liệu thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn. - Tiếp nhận hướng dẫn của Bộ Y tế và Sở Y tế về bộ trường dữ liệu, danh mục dùng chung, quy tắc nghiệp vụ. - Chuẩn hóa thông tin địa giới hành chính, địa chỉ, mã cơ sở, mã đơn vị, mã trạng thái và các trường thông tin theo quy định.	15/7/2026-22/7/2026	- Báo cáo kết quả rà soát hiện trạng dữ liệu. - Danh mục dữ liệu cần xử lý, chuẩn hóa.

Stt	Nội dung hoạt động	Thời gian thực hiện	Sản phẩm đầu ra
3	Giai đoạn 3. Làm sạch, làm giàu và chuẩn hóa dữ liệu - Tiếp nhận danh sách dữ liệu cần xử lý và tài khoản cập nhật dữ liệu do cơ quan chuyên môn cấp trên cung cấp. - Tham gia tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ. - Rà soát các trường hợp thiếu thông tin, sai định dạng, sai logic, trùng lặp hoặc chưa đồng bộ để chuẩn bị xác minh.	23/7/2026-02/8/2026	- Danh mục hồ sơ cần xác minh. - Danh sách lỗi theo từng nhóm dữ liệu. - Báo cáo tiến độ thực hiện.
4	Giai đoạn 4. Xác minh và cập nhật dữ liệu - Tổ dữ liệu xã chuyển danh sách cần xác minh đến các cơ quan, đơn vị liên quan. - Công an xã phối hợp xác minh thông tin định danh, cư trú. - Văn phòng HĐND và UBND xác minh thông tin hộ tịch. - Trạm Y tế cập nhật dữ liệu chuyên ngành y tế. - Phòng Văn hóa - Xã hội cập nhật, hoàn thiện dữ liệu thuộc phạm vi quản lý.	03/8/2026-22/8/2026	- Hồ sơ đã được xác minh. - Dữ liệu được cập nhật, hoàn thiện. - Biên bản xác nhận kết quả xử lý.
5	Giai đoạn 5. Rà soát thực địa và cập nhật bổ sung - Tổ chức xác minh trực tiếp đối với các trường hợp còn tồn tại hoặc chưa thống nhất. - Công an xã xác minh thông tin cư trú, nhân thân. - Văn phòng HĐND và UBND xác minh hộ tịch. - Trạm Y tế và các đơn vị liên quan cập nhật, bổ sung dữ liệu chuyên ngành. - Các thôn, cộng tác viên dân số, y tế, trẻ em phối hợp rà soát tại địa bàn.	23/8/2026-15/9/2026	- Hồ sơ đã được cập nhật; - Kết quả xác minh của Công an xã, tư pháp - hộ tịch; - Biên bản xác nhận của Tổ dữ liệu. - Báo cáo kết quả xử lý dữ liệu.

Stt	Nội dung hoạt động	Thời gian thực hiện	Sản phẩm đầu ra
6	Giai đoạn 6. Kiểm tra, đánh giá và tổng kết - Kiểm tra, đánh giá kết quả làm sạch, chuẩn hóa dữ liệu. - Phối hợp đối soát với cơ sở dữ liệu quốc gia và cơ sở dữ liệu chuyên ngành theo hướng dẫn của cấp trên. - Tổng hợp các trường hợp chưa hoàn thành và xây dựng kế hoạch tiếp tục xử lý. - Tổng kết Chiến dịch; duy trì cơ chế cập nhật, quản trị dữ liệu thường xuyên sau khi kết thúc Chiến dịch.	16/9/2026-30/9/2026	- Báo cáo tổng kết Chiến dịch. - Báo cáo đánh giá chất lượng dữ liệu. - Danh mục tồn tại cần tiếp tục xử lý. - Quy trình duy trì, cập nhật dữ liệu sau Chiến dịch.

III. QUY TRÌNH LÀM SẠCH VÀ CHUẨN HOÁ DỮ LIỆU

Thực hiện theo Hướng dẫn quy trình làm sạch, làm giàu và chuẩn hóa dữ liệu của Bộ Y tế và các văn bản hướng dẫn của Sở Y tế; bảo đảm việc rà soát, cập nhật, đối soát và chuẩn hóa dữ liệu được thực hiện thống nhất, đúng quy định.

(Quy trình chi tiết tại Phụ lục I)

IV. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Tham mưu Ủy ban nhân dân xã xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; theo dõi, đôn đốc việc thực hiện của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn.

- Phối hợp với Trạm Y tế xã các cơ quan, đơn vị tổng hợp tình hình, theo dõi tiến độ thực hiện Chiến dịch; tham mưu Ủy ban nhân dân xã giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai.

- Chủ trì tổng hợp kết quả thực hiện, tham mưu Ủy ban nhân dân xã báo cáo Sở Y tế, Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

- Phối hợp tổ chức tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa của Chiến dịch; hướng dẫn người dân phối hợp cung cấp, cập nhật và xác minh thông tin phục vụ chuẩn hóa dữ liệu.

2. Trạm Y tế xã

- Là đơn vị trực tiếp triển khai thực hiện Chiến dịch; xây dựng kế hoạch chi tiết, phân công nhiệm vụ cho từng viên chức, người lao động phụ trách từng nhóm dữ liệu.

- Tổ chức rà soát, làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa dữ liệu thuộc phạm vi quản lý theo đúng hướng dẫn của Bộ Y tế và Sở Y tế.

- Thực hiện đối chiếu, cập nhật, xác minh thông tin với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các cơ sở dữ liệu có liên quan; bảo đảm dữ liệu chính xác, đầy đủ, thống nhất và đồng bộ.

- Chủ động phối hợp với Công an xã, bộ phận Tư pháp - Hộ tịch, các trường học, các cơ sở y tế, các thôn, thôn và các đơn vị liên quan trong việc xác minh thông tin.

- Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất; chịu trách nhiệm về chất lượng dữ liệu thuộc phạm vi quản lý.

- Duy trì việc cập nhật dữ liệu thường xuyên sau khi kết thúc Chiến dịch; bảo đảm dữ liệu luôn được cập nhật kịp thời theo nguyên tắc "phát sinh đến đâu, cập nhật đến đó".

3. Công an xã

- Phối hợp xác minh thông tin công dân thông qua Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; hỗ trợ xử lý các trường hợp sai lệch về thông tin định danh cá nhân, địa chỉ cư trú và các thông tin nhân thân.

- Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội, Trạm Y tế và Văn phòng HĐND và UBND trong việc đối soát, đồng bộ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Hướng dẫn việc khai thác dữ liệu dân cư theo đúng quy định; phối hợp bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng trong quá trình kết nối, chia sẻ dữ liệu.

- Cử cán bộ tham gia Tổ dữ liệu xã và thực hiện các nhiệm vụ khác theo chức năng, nhiệm vụ được giao phục vụ triển khai Chiến dịch.

4. Văn phòng HĐND và UBND xã

- Phối hợp theo dõi tiến độ thực hiện Kế hoạch; tham mưu bố trí chương trình công tác của Ủy ban nhân dân xã và tổng hợp kết quả thực hiện.

- Phối hợp rà soát, đối chiếu thông tin khai sinh, khai tử, thay đổi hộ tịch, thay đổi nơi cư trú và các thông tin hộ tịch khác phục vụ chuẩn hóa dữ liệu.

- Phối hợp xử lý các trường hợp có sự khác biệt giữa dữ liệu hộ tịch và dữ liệu chuyên ngành y tế.

5. Phòng Kinh tế

- Phối hợp xác minh thông tin pháp lý, địa chỉ, ngành nghề kinh doanh, người đại diện và tình trạng hoạt động của các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm khi có yêu cầu.

- Phối hợp rà soát, cập nhật dữ liệu liên quan đến môi trường tại các cơ sở y tế theo quy định.

- Phối hợp cung cấp thông tin phục vụ việc đối soát, xác minh và chuẩn hóa dữ liệu khi có yêu cầu.

6. Các cơ sở giáo dục trên địa bàn

- Phối hợp rà soát, cập nhật thông tin học sinh; hỗ trợ xác minh thông tin trẻ em phục vụ chuẩn hóa dữ liệu về sức khỏe học đường, tiêm chủng và trẻ em.

- Tuyên truyền đến phụ huynh học sinh phối hợp cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác khi có yêu cầu.

7. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp

- Chủ trì công tác thông tin, tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa và nội dung của Chiến dịch trên hệ thống truyền thanh cơ sở, Cổng thông tin điện tử và các nền tảng thông tin của xã.

- Phối hợp tuyên truyền, vận động nhân dân cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác phục vụ công tác rà soát, chuẩn hóa dữ liệu.

- Xây dựng chuyên mục, tin, bài tuyên truyền; phản ánh kịp thời tiến độ, kết quả triển khai Chiến dịch trên địa bàn.

8. Trưởng thôn, Tổ công nghệ số cộng đồng, y tế thôn, cộng tác viên dân số

- Phối hợp tuyên truyền, hướng dẫn người dân cập nhật thông tin.

- Hỗ trợ xác minh thông tin tại cộng đồng; phản ánh kịp thời các trường hợp có biến động dân cư, khai sinh, khai tử, chuyển cư trú, đối tượng bảo trợ xã hội, trẻ em và các đối tượng quản lý khác.

9. Các cơ quan, đơn vị có liên quan

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội và Trạm Y tế xã trong việc cung cấp, xác minh, cập nhật và chuẩn hóa dữ liệu; bảo đảm tiến độ, chất lượng thực hiện Chiến dịch.

10. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội

- Phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân tích cực hưởng ứng Chiến dịch; tham gia giám sát, hỗ trợ các cơ quan, đơn vị trong quá trình rà soát, xác minh và chuẩn hóa dữ liệu.

- Phối hợp phản ánh những khó khăn, vướng mắc, kiến nghị của nhân dân để Ủy ban nhân dân xã kịp thời xem xét, giải quyết.

- Phát huy vai trò giám sát cộng đồng, vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân phối hợp cung cấp thông tin trung thực, đầy đủ, góp phần nâng cao chất lượng dữ liệu chuyên ngành y tế trên địa bàn.

(Phân công nhiệm vụ cụ thể tại phụ lục II)

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến dịch 90 ngày làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa dữ liệu của 12 cơ sở dữ liệu chuyên ngành y tế trên địa bàn xã Tây Tiền Hải.

Nhận Kế hoạch, yêu cầu các cơ quan, đơn vị, các cơ sở thôn nghiêm túc phối hợp triển khai thực hiện./. 

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Y tế;
- TT Đảng ủy xã;
- TT HĐND xã;
- Chủ tịch, các Phó CT UBND xã;
- UBMTTQVN xã và các tổ chức thành viên;
- Các ban, ngành, đoàn thể xã;
- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã;
- Các thôn;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Ký bởi: ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
TÂY TIỀN HẢI
Cơ quan: ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HUNG YÊN
Thời gian ký: 14/07/2026 09:57:37

Đàm Văn Dũng



Ký bởi: ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
TÂY TIẾN HẢI
Cơ quan: ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HƯNG YÊN
Thời gian ký: 14/07/2026 09:57:37

8

HƯỚNG DẪN THÔNG NHẤT QUY TRÌNH LÀM SẠCH, LÀM GIÀU VÀ CHUẨN HÓA DỮ LIỆU

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 100/KH-UBND ngày 14 /7/2026 của Ủy ban nhân dân xã Tây Tiến Hải)

Bước 1. Sao lưu và tiếp nhận dữ liệu

- Trạm Y tế xã và các cơ quan, đơn vị quản lý cơ sở dữ liệu thực hiện sao lưu dữ liệu tại thời điểm bắt đầu Chiến dịch để làm căn cứ đối chiếu trước và sau khi thực hiện.

- Tiếp nhận danh sách dữ liệu cần rà soát, xác minh từ Sở Y tế hoặc cơ quan chuyên môn cấp trên; phân loại và chuyển đến các cơ quan, đơn vị liên quan xử lý theo chức năng, nhiệm vụ.

- Mọi thao tác cập nhật, chỉnh sửa, bổ sung, gộp, tách hoặc xóa, khóa hồ sơ phải có nhật ký xử lý theo quy định.

Bước 2. Rà soát, đánh giá chất lượng dữ liệu

Các cơ quan, đơn vị thực hiện rà soát, đánh giá dữ liệu theo các nhóm lỗi sau:

- Thiếu trường thông tin bắt buộc.
- Sai định dạng hoặc sai quy chuẩn dữ liệu.
- Sai logic nghiệp vụ.
- Dữ liệu trùng lặp hoặc nghi trùng.
- Dữ liệu không còn phù hợp với thực tế hoặc không đúng trạng thái hiện tại.
- Sai danh mục dùng chung, sai địa giới hành chính hoặc sai mã đơn vị.

Bước 3. Chuẩn hóa dữ liệu

- Chuẩn hóa thông tin về họ và tên, ngày tháng năm sinh, số định danh cá nhân/Căn cước công dân, địa chỉ cư trú, số điện thoại và các trường thông tin khác theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

- Chuẩn hóa danh mục địa giới hành chính, mã cơ sở y tế, mã cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, mã cơ sở tiêm chủng, mã cơ sở trợ giúp xã hội, mã đơn vị, mã đối tượng và các danh mục dùng chung khác theo quy định.

Bước 4. Xác minh và xử lý dữ liệu

- Công an xã phối hợp xác minh thông tin định danh cá nhân và cư trú.

- Văn phòng HĐND và UBND xã phối hợp xác minh thông tin khai sinh, khai tử, thay đổi, cải chính hộ tịch, dữ liệu trẻ em mới sinh, thông tin cha/mẹ/người giám hộ, các trường hợp đã chết nhưng hồ sơ còn trạng thái đang hoạt động.

- Phòng Văn hóa - Xã hội rà soát, xác minh thông tin đối tượng bảo trợ xã hội, người khuyết tật, người làm công tác xã hội, trẻ em, đối tượng chính sách và nhóm yếu thế.

- Trạm Y tế xã rà soát, cập nhật dữ liệu quản lý trên đại bàn gồm: trẻ em, tiêm chủng, sức khỏe bà mẹ trẻ em, đối tượng trợ giúp xã hội, đối tượng khuyết tật; các đối tượng quản lý khác và dữ liệu phát sinh từ tuyến y tế cơ sở.

- Các thôn, y tế thôn, cộng tác viên dân số phối hợp xác minh thực tế tại địa bàn đối với các trường hợp còn thiếu hoặc chưa thống nhất thông tin.

Bước 5. Cập nhật, làm giàu dữ liệu

- Cập nhật đầy đủ các thông tin đã được xác minh vào các hệ thống cơ sở dữ liệu chuyên ngành theo hướng dẫn của Bộ Y tế và Sở Y tế.

- Thực hiện bổ sung các thông tin còn thiếu từ hồ sơ quản lý, hồ sơ chuyên môn, kết quả xác minh thực tế và các cơ sở dữ liệu được phép khai thác theo quy định.

- Bảo đảm dữ liệu đáp ứng các tiêu chí Đúng, Đủ, Sạch, Sống, Thống nhất, Dùng chung, Thông suốt và Đồng bộ.

Bước 6. Kiểm tra, đối soát và phúc tra

- Trạm Y tế xã chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan kiểm tra kết quả cập nhật dữ liệu; đối soát với danh sách ban đầu và các hệ thống có liên quan.

- Tổ chức phúc tra đối với các trường hợp có tỷ lệ sai sót cao hoặc còn có ý kiến khác nhau; kịp thời chỉnh sửa, hoàn thiện trước khi báo cáo kết quả.

Bước 7. Duy trì, cập nhật dữ liệu thường xuyên

- Sau khi kết thúc Chiến dịch, các cơ quan, đơn vị tiếp tục thực hiện việc cập nhật, quản trị và làm sạch dữ liệu định kỳ; kịp thời cập nhật các biến động phát sinh theo chức năng, nhiệm vụ.

- Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm duy trì chất lượng dữ liệu thuộc phạm vi quản lý; bảo đảm dữ liệu luôn chính xác, đầy đủ, thống nhất và phục vụ hiệu quả công tác quản lý nhà nước, cải cách hành chính và chuyển đổi số trên địa bàn xã.

RỦI RO VÀ PHƯƠNG ÁN XỬ LÝ

TT	Rủi ro	Tác động	Phương án xử lý
1	Dữ liệu định danh cá nhân thiếu, sai hoặc chưa thống nhất	Khó đối soát với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các cơ sở dữ liệu chuyên ngành	Phòng Văn hoá – Xã hội, Trạm Y tế xã tổng hợp danh sách, phối hợp với Văn phòng HĐND-UBND, Công an xã, và các thôn xác minh, cập nhật theo quy định
2	Thông tin, địa giới hành chính, địa chỉ cư trú chưa được cập nhật	Sai địa chỉ, sai đơn vị quản lý, ảnh hưởng đến chất lượng dữ liệu	Chuẩn hoá theo địa giới hành chính hiện hành; phối hợp Công an xã, thôn và cơ quan,

TT	Rủi ro	Tác động	Phương án xử lý
	theo đơn vị hành chính mới		đơn vị liên quan rà soát, cập nhật đồng bộ trên các hệ thống
3	Hồ sơ trùng lặp hoặc nghi trùng nhưng chưa đủ căn cứ xử lý	Nguy cơ gộp, tách hoặc xoá nhầm dữ liệu	Không tự ý xử lý; thực hiện đối chiếu hồ sơ, xác minh thực địa; chỉ cập nhật sau khi có kết quả xác minh của cơ quan có thẩm quyền
4	Dữ liệu cá nhân, dữ liệu chuyên ngành bị lộ lọt hoặc truy cập trái phép	Nguy cơ mất an toàn thông tin, ảnh hưởng quyền lợi của người dân	Thực hiện phân quyền truy cập, quản lý tài khoản, bảo đảm an toàn thông tin; không chia sẻ dữ liệu trái quy định; lưu vết toàn bộ quá trình cập nhật, khai thác dữ liệu
5	Dữ liệu phát sinh mới sau khi kết thúc Chiến dịch chưa được cập nhật kịp thời	Không duy trì được dữ liệu đúng – đủ - sạch – sống”, ảnh hưởng công tác quản lý	Các cơ quan, đơn vị thực hiện cập nhật thường xuyên theo chức năng, nhiệm vụ; Phòng Văn hoá – Xã hội, Trạm Y tế theo dõi, đôn đốc, tổng hợp báo cáo định kỳ; duy trì quy trình quản trị dữ liệu sau Chiến dịch.



Ký bởi: ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
TÂY TIỀN HẢI
Cơ quan: ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HƯNG YÊN
Thời gian ký: 14/07/2026 09:57:37

PHỤ LỤC II
DANH MỤC 12 CƠ SỞ DỮ LIỆU CHUYÊN NGÀNH Y TẾ VÀ PHÂN
CÔNG RA SOÁT, CHUẨN HÓA

*(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 100/KH-UBND ngày 14/7/2026
của Ủy ban nhân dân xã Tây Tiến Hải)*

STT	Cơ sở dữ liệu	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
1	Cơ sở dữ liệu cơ sở trợ giúp xã hội	Phòng Văn hóa - Xã hội	Công an xã, Văn phòng HĐND và UBND, các thôn
2	Cơ sở dữ liệu đối tượng trợ giúp xã hội	Phòng Văn hóa - Xã hội	Công an xã, Văn phòng HĐND và UBND, các thôn
3	Cơ sở dữ liệu lĩnh vực y tế dự phòng, HIV/AIDS	Trạm Y tế	Công an xã, các thôn
4	Cơ sở dữ liệu môi trường cơ sở y tế	Trạm Y tế	Phòng Kinh tế
5	Cơ sở dữ liệu người khuyết tật	Phòng Văn hóa - Xã hội	Công an xã, Văn phòng HĐND và UBND, các thôn
6	Cơ sở dữ liệu người làm công tác xã hội	Phòng Văn hóa - Xã hội	Văn phòng HĐND và UBND
7	Cơ sở dữ liệu quản lý trẻ em	Trạm Y tế	Phòng Văn hóa - Xã hội, Văn phòng HĐND và UBND, Công an xã, các cơ sở giáo dục, các thôn
8	Cơ sở dữ liệu an toàn thực phẩm	Trạm Y tế	Phòng Văn hóa - Xã hội, Phòng Kinh tế, Công an xã, các thôn, các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm
9	Cơ sở dữ liệu khám bệnh, chữa bệnh	Trạm Y tế	Công an xã, Phòng Kinh tế, các cơ sở khám chữa bệnh

STT	Cơ sở dữ liệu	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
10	Cơ sở dữ liệu nhân lực y tế	Trạm Y tế	Công an xã, các cơ sở y, được ngoài công lập
11	Hệ thống quản lý thông tin tiêm chủng quốc gia	Trạm Y tế	Văn phòng HĐND và UBND xã, Công an xã, cơ sở giáo dục, các thôn
12	Hệ thống thông tin sức khỏe bà mẹ, trẻ em và sức khỏe sinh sản	Trạm Y tế	Văn phòng HĐND và UBND xã; Phòng Văn hóa - Xã hội; Công an xã, các thôn, y tế thôn, cộng tác viên dân số